

Bản án số: **25/2023/HNGĐ-PT**

Ngày 19 - 6 - 2023

*V/v tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải Hương

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Trung Thông

Bà Trần Thị Hà

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Tôn Trọng Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Thìn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19/6/2023, tại Điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang và điểm cầu thành phần Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 14/2023/TLPT-HNGĐ ngày 04/5/2023 về việc “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”.

Do bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 15/2023/HNGĐ-ST ngày 17/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2023/QĐST-HNGĐ ngày 04/5/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2023/QĐ-PT ngày 26/5/2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đào Bích H, sinh năm 1992 (Có mặt tại điểm cầu thành phần Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang)

Địa chỉ: tổ dân phố Tân Luận, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

2. Bị đơn: Anh Ninh Văn H, sinh năm 1992 (Có mặt tại điểm cầu thành phần Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang)

Địa chỉ: tổ dân phố Hoàng Sơn, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và những lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Đào Bích H trình bày:

Ngày 30/6/2021, chị và anh H được Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang giải quyết cho ly hôn tại Bản án số 39/2021/HNGĐ-ST. Theo đó chị được Tòa án giao nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Ninh Hoài An, sinh ngày 30/4/2018; anh H nuôi cháu Ninh Nhật A, sinh ngày 28/6/2016. Kể từ ngày ly hôn cho đến tháng 01/2022 anh H đã thực hiện nghĩa vụ chăm sóc cháu Nhật Anh đầy đủ. Nhưng kể từ tháng 01/2022 trở đi, anh H đi làm ăn xa và bỏ bê con cái cho ông bà nội chăm sóc; vài tháng anh H mới qua đón cháu Hoài An một lần. Anh H phó thác trách nhiệm việc trông nom và toàn quyền quyết định cho ông bà nội. Chị nhiều lần đón cháu Nhật Anh về nuôi nhưng ông bà không cho đón và có nhiều lý do khiến chị không thể đón cháu; gây khó khăn trong việc chăm sóc, giáo dục cháu Ninh Nhật A. Bà nội còn nhiều lần quát mắng; đánh cháu Nhật Anh tại trường học gây ra tâm lý hoang mang, hoảng sợ, ảnh hưởng tới tâm sinh lý của cháu. Mỗi lần chị đón cháu về nhà thì đều thấy có tâm trạng sợ hãi, khóc to và không cảm hay nhận bất cứ thứ gì mà chị mua cho khi cháu nhìn thấy bà nội.

Nay chị thấy anh H đi làm xa, không thường xuyên ở nhà trực tiếp chăm sóc, dạy bảo cháu; bố mẹ anh H thì đã có tuổi nên khó khăn trong việc dạy bảo cháu Nhật Anh học hành dẫn đến việc học hành, tâm lý phát triển của cháu Nhật Anh không tốt. Cháu Nhật Anh thiếu thốn tình cảm, thiếu sự quan tâm của bố làm ảnh hưởng đến tâm lý phát triển của cháu nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ninh Nhật A.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi cháu Ninh Nhật A cùng chị với số tiền là 2.000.000đ/ tháng kể từ khi chị được trực tiếp nuôi con cho đến khi cháu Nhật Anh đủ 18 tuổi. Hiện nay chị đang làm công nhân công ty SAMSUNG ở khu công nghiệp Yên Phong, Bắc Ninh. Chị đi làm theo kíp, làm 4 ngày nghỉ 2 ngày; thu nhập từ 10.000.000đ đến 13.000.000đ/ tháng. Những ngày nghỉ chị làm thêm cắt tóc và may hàng gia công sửa chữa quần áo tại nhà, bán hàng Online. Thu nhập hàng tháng của chị luôn ổn định và hoàn toàn có đủ điều kiện để nuôi dưỡng hai con chung.

** Tại bản tự khai và các lời khai tiếp theo, bị đơn là anh Ninh Văn H trình bày:* Anh xác nhận việc Tòa án giải quyết ly hôn; nuôi con như chị H trình bày là đúng. Sau khi ly hôn anh và chị H thực hiện việc chăm sóc, nuôi dưỡng con theo đúng như quyết định của Tòa án. Còn về việc đón con thì hai bên thỏa thuận khi nào đón phải điện thoại trực tiếp cho nhau, nếu không điện được thì sang gặp gia đình để đón con về. Từ khi ly hôn chị H không đến thăm nom gì cháu Nhật Anh, chỉ thi thoảng có đón cháu về chơi. Anh và gia đình vẫn tạo điều kiện cho chị H đón cháu về; không khi nào gây khó khăn. Lần gần đây nhất chị H đón cháu Nhật Anh về nhà chơi là ngày 14/01/2023 âm lịch.

Trong thời gian trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nhật Anh thì anh vẫn thường xuyên quan tâm, chăm sóc, nuôi dạy cháu khôn lớn học hành, phát triển tốt nhất. Mọi việc về chỗ ăn, chỗ ở, học tập của cháu Nhật Anh đều do anh thực hiện. Khi đi làm công ty thì anh nhờ bố mẹ để chăm sóc, đưa đón cháu đi học. Mặt khác, để đảm bảo an toàn cho cháu Nhật Anh đi học thì anh đã thuê xe đưa đón. Các khoản tiền học và tiền thuê xe đưa đón thì anh đều đưa tiền cho mẹ để đóng.

Kể từ tháng 02/2022 đến nay anh làm công nhân tại công ty TNHH HOYA GLASS DISK VIỆT NAM tại khu công nghiệp Thăng Long, xã Võng Na, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Thời gian làm việc là theo kíp; làm 4 ngày, nghỉ 2 ngày. Trong thời gian đi làm công ty thì anh thuê trọ để tiện việc đi làm, những ngày nghỉ anh đều về nhà để chăm sóc cháu Nhật Anh. Ngoài ra, anh còn đi làm thêm công việc ngoài như bán hàng, chạy xe ôm để tăng thêm thu nhập. Lương làm công ty của anh là từ 8.000.000đ đến 10.000.000đ/ tháng cộng tiền làm thêm thì mỗi tháng thu nhập từ 13.000.000đ đến 15.000.000đ. Công việc và thu nhập của anh luôn ổn định và hoàn toàn có đủ điều kiện về thời gian, kinh tế để nuôi con phát triển tốt nhất.

Vì vậy, anh không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị H về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với cháu Ninh Nhật A và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

* Với nội dung trên bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 15/2023/HNGĐ-ST ngày 17/3/2023 của án huyện Lạng Giang đã áp dụng Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp tiền án phí, lệ phí Tòa án. Xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đào Bích H về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với cháu Ninh Nhật A, sinh ngày 28/6/2016.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự.

Ngày 22/3/2023 chị Đào Bích H kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận yêu cầu của chị, cho chị được quyền nuôi con chung Ninh Nhật A, sinh ngày 28/6/2016.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn chị Đào Thị Bích Hoạt không rút đơn khởi kiện, đơn kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

- Chị Đào Thị Bích Hoạt trình bày: Anh H thường xuyên đi làm xa không có nhà nên không có điều kiện chăm con Nhật Anh; mẹ anh H hay có hành vi cản trở gây khó khăn cho chị đón cháu Nhật Anh và đánh mắng cháu dẫn đến cháu có dấu hiệu tự kỷ; chỉ thỉnh thoảng chị mới đón được cháu Nhật Anh về nhà chơi. Hiện nay chị đang làm công ty Samsung nên có thu nhập ổn định đảm bảo cho việc nuôi cả hai con chung. Đề nghị HĐXX giao cho chị được nuôi dưỡng cháu Ninh Nhật A.

- Anh Ninh Văn H trình bày: Anh không đồng ý kháng cáo của chị H, khi ly hôn Tòa án đã giao cho mỗi người nuôi 01 con chung. Những hoạt động của cháu Nhật Anh vẫn được anh đảm bảo, cháu vẫn được học hành và vui chơi đầy đủ; vẫn đảm bảo việc đi học ở trường, anh vẫn cho cháu đi học thêm, đăng ký học hè và vẫn thường xuyên quan tâm đến việc học hành của con. Hiện nay anh đang làm việc tại KCN Bắc Thăng Long theo ca kíp thường nghỉ vào ngày giữa tuần nên vẫn thường xuyên về nhà chăm sóc cho con. Hiện nay anh có thu nhập ổn định, đủ điều kiện để nuôi dưỡng con chung.

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu việc tuân theo pháp luật và trình bày quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của các đương sự từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án thực hiện nghiêm túc, đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự. Không chấp nhận kháng cáo của chị H. Giữ nguyên bản án sơ thẩm. Về án phí: Chị Đào Bích H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về nội dung:

Tại Bản án số 39/2021/HNGĐ-ST ngày 30/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang đã quyết định: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Ninh Văn H và chị Đào Bích H. Về con chung: giao cho anh Ninh Văn H nuôi con chung là Ninh Nhật A, sinh ngày 28/6/2016; giao cho chị Đào Bích H nuôi con chung là Ninh Hoài An, sinh ngày 30/4/2018. Nay chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ninh Nhật A. Bản án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H về việc thay đổi người trực tiếp nuôi sau khi ly hôn đối với cháu Ninh Nhật A, sinh ngày 28/6/2016. Chị H kháng cáo đề nghị được nuôi con chung Ninh Nhật A.

[2] Xét kháng cáo của chị Đào Bích H, Hội đồng xét xử thấy:

Tại phiên tòa phúc thẩm chị H trình bày: kể từ sau khi ly hôn tháng 6/2021, các bên đã trực tiếp nuôi dưỡng con chung theo như quyết định của Tòa án. Tuy nhiên chị H cho rằng, từ tháng 01/2022 anh H đi làm ăn xa vài tháng mới về nhà một lần, bỏ bê cháu Nhật Anh cho ông bà nội nuôi dưỡng, chăm sóc; mẹ anh H nhiều lần cản trở, gây khó khăn cho chị trong việc thăm nom, đón con và bà nội còn quát mắng, to tiếng và đánh cháu dẫn đến cháu có dấu hiệu tự kỷ.

HĐXX xét thấy: Sau khi ly hôn với chị Đào Bích H thì anh H chưa kết hôn với ai và hiện đang chung sống cùng với bố mẹ đẻ. Khi đi làm thì anh H vẫn nhờ bố mẹ đẻ ở nhà trông nom, chăm sóc cho cháu Nhật Anh đầy đủ; có xe đưa đón khi đi học; những ngày nghỉ anh H vẫn thường xuyên về thăm nom, chăm sóc cho con. Hơn nữa, trong thời gian cháu Nhật Anh ở với anh H thì chị H vẫn được quyền thăm nom, đón con mà không bị anh H hoặc gia đình anh H cản trở. Chị H cũng không phải chu cấp gì để anh H nuôi dưỡng cho con chung. Bản thân anh H cũng không có hành vi cản trở chị H thăm nom cháu Nhật Anh, việc chị H trình bày bị mẹ anh H cản trở không cho thăm nom cháu Nhật Anh là không có căn cứ. Như vậy, sau khi ly hôn, cháu Nhật Anh đã được anh H và gia đình nuôi dưỡng, chăm sóc đầy đủ; chăm lo việc học tập, giáo dục để con phát triển tốt về thể chất, trí tuệ. Đảm bảo được quyền, lợi ích của con. Phù hợp với biên bản xác minh tại trường học và nơi cư trú của cháu Nhật Anh.

Về điều kiện nuôi dưỡng con chung: Chị H, anh H có 02 con chung và mỗi người nuôi một con theo như quyết định của Tòa án kể từ khi ly hôn cho đến nay. Anh H ở chung với bố mẹ có nơi ở; có công ăn việc làm, thu nhập ổn định từ 8.000.000đ đến 10.000.000đ/ tháng; anh H tuy làm xa, ở trọ nhưng vẫn gửi tiền về cho bố mẹ nuôi dưỡng con; ngày nghỉ vẫn thường xuyên về thăm nom, chăm sóc cho con. Vì vậy, anh H có đủ điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con.

Đối với chị H hiện đang ở một mình; khi làm công ty thì có thời gian 04 ngày làm vào ban đêm phải gửi con cho mẹ đẻ chị H trông nom. Vì vậy, việc giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung là không đảm bảo. Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của chị H về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn đối với cháu Nhật Anh là có căn cứ. Kháng cáo của chị H không có cơ sở chấp nhận.

[3]. Từ những nội dung trên HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của chị Đào Bích H, giữ nguyên Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 15/2023/HNGĐ-ST ngày 17/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của chị H không được chấp nhận nên chị H phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 148 BLTTDS và khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, khoản 1 Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Khụng chấp nhậ n khỏng cáo củ a chị Đào Bích H. Giữ nguyên bản ỏn dõn sự sơ thẩ m số 15/2023/HNGĐ-ST ngày 17/3/2023 củ a Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉ nh Bắc Giang.

2. Về án phí: Chị Đào Bích H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005282 ngày 24/3/2023 củ a Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Xác nhận chị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Cỏc quyết đị nh khỏc củ a bản ỏn sơ thẩ m khụng cú khỏng cáo, khỏng nghị cú hiệ u lực phỏp luật kể từ ngày hết thời hạn khỏng cáo, khỏng nghị .

Bản ỏn phục thẩ m cú hiệ u lực kể từ ngày tuyên ỏn.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND huyện Lạng Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- THADS huyện Lạng Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Hải Hương